

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HSST

Ngày: 24/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ma Văn Nhất.

- *Các hội thẩm nhân dân:* 1/Bà Huỳnh Thị Tuyết Vân

2/ Ông Nguyễn Văn Quân

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Châu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2021/HSST ngày 02 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 354/2021/HSST-QĐ ngày 28/5/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 388/2021/QĐST-HS ngày 21/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 401/2021/QĐST-HS ngày 08/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 421/2021/QĐST-HS ngày 02/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 421A/2021/QĐST-HS ngày 31/8/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 421B/2021/QĐST-HS ngày 30/9/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 469/2021/QĐST-HS ngày 27/10/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tấn S (Đạt); Giới tính: Nam; Sinh năm 1999; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: B, ấp MH 1, xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: B, ấp TC 2, xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn Tuấn, Mẹ: Châu Thị Thiệt, hoàn cảnh gia đình: Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 122/2017/HSST ngày 12/7/2017 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Nguyễn Tấn S : 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 136 Bộ luật hình sự. Ngày 14/11/2019 chấp hành xong hình phạt tù; đã thi hành xong phần án phí hình sự.

Nhân thân: Ngày 16/9/2020, Nguyễn Tấn S bị bắt về hành vi Cướp giật. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2021/HSST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt Nguyễn Tấn S : 06 năm 06

tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo các điểm a, c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015. Bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Cây Cày đóng tại huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh được trích xuất về trại tạm giam Chí Hòa – Công an TP.HCM
Tạm giam từ ngày 16/9/2020 - (có mặt).

2. Lê Hồng P (Tý Què) Giới tính: Nam; Sinh năm 1994; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: A, ấp VH, xã TC, huyện HM, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Lê Hồng Phong. Mẹ: Dương Thị Thu Hồng. hoàn cảnh gia đình: có Vợ: Phạm Thị Thanh Thủy, Con: Chưa có; Tiền sự: Không;

Nhân thân:

1/ Ngày 26/12/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp tài sản” bằng bản án hình sự sơ thẩm số 258/2012/HSST. Ngày 20/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù; đã thi hành xong phần án phí hình sự.

2/ Năm 2020 bị Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú , Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền án: Bản án số 39/2019/HSST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 15/9/2019 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị tạm giam từ ngày 22/5/2020 - (có mặt).

3. Nguyễn Hoàng L (L Ma), Giới tính: Nam; Sinh năm 1994; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: D, tổ A, kp n, phường TM, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Quang Minh, Mẹ: Nguyễn Thị Kim Thanh; hoàn cảnh gia đình: Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2020 bị Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú , Thành phố Hồ Chí Minh khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 191/2017/HSST ngày 22/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 08/6/2018 chấp hành xong hình phạt tù; đã thi hành xong phần án phí hình sự.

Bị tạm giam từ ngày 22/5/2020 - (có mặt).

4. Lê Hữu M (Tý Đuôi); Giới tính: Nam; Sinh năm 1993; Nơi sinh: Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký HKTT: D, tổ A, kp n, phường TM, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Lê Hữu Dũng; Mẹ: Nguyễn Minh Ngọc; hoàn cảnh gia đình: có vợ tên Võ Ngọc Kim Yến (đã ly hôn), Con: 01 người sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

1/ Ngày 26/11/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bằng Bản án số 227/2013/HSST. Ngày 26/4/2014 chấp hành xong hình phạt tù, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

2/ Ngày 08/6/2016 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bằng bản án hình sự phúc thẩm số 325/2016/HSPT. Ngày 26/02/2018 chấp hành xong hình phạt tù; đã thi hành xong phần án phí hình sự.

Bị tạm giam từ ngày 22/5/2020 - (có mặt).

**Người bị hại:*

1/ Anh **Phạm Thành T**, sinh năm 2002

HKTT: Ấp LH, xã HL, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp

Chỗ ở: A, Nguyễn Ảnh T, tổ A, khu phố A, phường HT, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

2/ Chị **Nguyễn Thị M C**, sinh năm 1986

HKTT: Ấp A, xã A, huyện A, tỉnh Kiên Giang

Chỗ ở: Căn hộ A, chung cư A, số 8A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

3/ Anh **Trần Hồng Â**, sinh năm 1983

Trú tại: số A, khu phố A, phường A, Quận 12, TP.HCM–(Vắng mặt).

4/ Anh **Võ Xuân Lợi**, sinh năm 1987

Trú tại: A Bis, đường TMT, khu phố A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

5/ Anh **Nguyễn Tấn T**, sinh năm 1994

HKTT: xã A, huyện A, tỉnh Quảng Ngãi

Chỗ ở: A khu phố A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

6/ Anh **Lê Bá C**, sinh năm 1988

HKTT: Thôn A, xã A, huyện A, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở: A, khu phố A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

7/ Anh **Trần Tấn L**, sinh năm 1991

Trú tại: A, tổ A, khu phố A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Vắng mặt).

8/ Anh **Trần Xuân T**, sinh năm 1984

HKTT: Khu 5, xã A, huyện A, tỉnh Phú Thọ
 Chỗ ở: A, khu phố A, phường A, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh – (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 22/5/2020, Nguyễn Tấn S rủ Lê Hữu M, Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì tất cả đồng ý. S đưa cho M một bộ đoản và 01 con dao bấm; đưa cho P một cục phá sóng, một bộ đoản và một bình xịt hơi cay; đưa cho L 01 cây dao bấm và 01 bộ đoản. Tất cả cùng thống nhất phân công P điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 81G1- 071.10 (xe do P đứng tên sở hữu) chở L, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Satria, màu xanh, biển số 50Y1-387.41 (do S sở hữu) chở M đi tìm tài sản để trộm cắp. Khi phát hiện có tài sản sơ hở thì P và S có nhiệm vụ cảnh giới, cản địa còn L và M có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện hành vi bẻ khóa xe để chiếm đoạt; nếu bị phát hiện thì sẽ dùng dao và bình xịt hơi cay để chống trả nhằm tẩu thoát. Sau khi chiếm đoạt được tài sản thì mang về tiệm rửa xe Minh Phong ở số 32/8G, ấp Tiên Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để P và S bán cho một thanh niên (chưa rõ lai lịch) lấy tiền chia đều cho nhau tiêu xài.

Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, cả nhóm đi đến trước địa chỉ: 10A/1 đường Nguyễn Anh Thủ, phường Hiệp Thành, Quận 12 thì S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde biển số: 81B2- 587.51 do anh Lê Bá C làm chủ đang dựng trước địa chỉ trên, không có người trông coi và có cắm sẵn chìa khóa trên xe, P và L dừng xe đứng cảnh giới phía trước, còn S dừng xe lại đứng cảnh giới phía sau cho M vào lấy trộm xe mô tô của anh Cường rồi cùng nhau chạy thoát. P chở L chạy trước ra đường Lê Văn Khương; S và M đi sau. Khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày khi P chở L đến trước ngân hàng “Tien Phong Bank” địa chỉ: 149/4A đường Lê Văn Khương, khu phố 1, phường Hiệp Thành, Quận 12, cả hai phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số: 59G2-572.85 do anh Trần Tấn L làm chủ để trước cửa không người trông coi, P dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào dùng đoản mở ổ khóa xe lấy trộm xe mô tô của anh Lập và điều khiển xe vừa trộm cắp cùng P chạy về tiệm sửa xe Minh Phong như đã thống nhất ở trên thì bị Công an Quận 12 phát hiện.

Kết luận định giá số 110/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde biển số: 81B2- 587.51 đã qua sử dụng trị giá 29.500.000đ. (Bút lục số 251)

Kết luận định giá số 111/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave

Alpha, biển số: 59G2-572.85 đã qua sử dụng, trị giá 15.900.000đ. (Bút lục số 250).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, các bị can đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và **còn khai nhận đã thực hiện 05 vụ** chiếm đoạt tài sản trên địa bàn Quận 12 và **01 vụ** chiếm đoạt tài sản trên địa bàn quận Tân Bình đã xác định được người bị hại, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất và vụ thứ hai: Vào khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 13/5/2020, S gọi điện thoại cho L rủ đi trộm cắp tài sản thì L đồng ý, L điện thoại rủ P. Khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày, P điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, biển số: 81G1- 071.10 đến nhà của L đưa cho L 01 bộ đồ án rồi chở L ra khu vực cây xăng ngã Ba Bầu. Tại đây gặp S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Satria, màu xanh biển số 50Y1-387.41 chở Tâm (chưa rõ lai lịch). Cả nhóm thống nhất phân công S và P điều khiển xe mô tô chở Tâm và L đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi phát hiện có tài sản sơ hở thì P và S có nhiệm vụ cảnh giới, cản địa còn L và Tâm có nhiệm vụ trực tiếp thực hiện hành vi bẻ khóa xe để chiếm đoạt. Sau khi chiếm đoạt được tài sản thì mang về tiệm rửa xe Minh Phong ở số 32/8G, ấp Tiền Lâm, xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để P và S bán cho một thanh niên (chưa rõ lai lịch) lấy tiền chia đều cho nhau tiêu xài. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, cả nhóm đi đến trước địa chỉ: 448 đường Nguyễn Ảnh Thủ, khu phố 3, phường Hiệp Thành, Quận 12, S phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 66G1-345.49 do anh Phạm Thành T làm chủ để trước nhà không người trông coi, P dừng xe lại cùng S và Tâm đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào dùng đồ án mở ổ khóa lấy trộm được xe mô tô của anh Tiến rồi cùng nhau chạy thoát. P và L chạy trước, S và Tâm chạy sau. Khi đến trước địa chỉ 70/10c đường Tô Ký, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì S tiếp tục phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 68L1- 177.21 do chị Nguyễn Thị M C làm chủ đang dựng trước nhà không người trông coi, S dừng xe cảnh giới cho Tâm đi lại dùng đồ án mở khóa lấy trộm được xe mô tô của chị M Còn. Sau đó cả nhóm chạy về tiệm sửa xe Minh Phong giao cho P bán 02 xe mô tô vừa trộm được cho một thanh niên (chưa xác định) với số tiền là 13.000.000 đồng chia cho 04 người, mỗi người được 3.250.000 đồng.

Kết luận định giá số 107/KLĐG ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 66G1-345.49 trị giá 25.750.000đ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 68L1- 177.21 trị giá 12.100.000đ (Bút lục số 252).

Vụ thứ ba : Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 20/5/2020, L rủ P đi trộm cắp tài sản, P đồng ý. P điều khiển xe mô tô Exciter biển số: 81G1- 071.10 đến quán cà phê “Cánh Buồm” thuộc địa bàn xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn gặp L. P đưa cho L 01 bộ đồ án rồi chở L đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi đến trước địa chỉ: 22A/1 đường Nguyễn Ảnh Thủ, khu phố 6, phường Hiệp Thành, Quận 12, cả hai phát hiện chiếc xe mô tô nhãn

hiệu Honda Winer, biển số: 59G2-537.63 do anh Trần Hồng Ân làm chủ để trước địa chỉ trên không người trông coi, P dùng xe lại đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào dùng đoạn mở ổ khóa xe lấy trộm được xe mô tô của anh Ân rồi L điều khiển xe này cùng P chạy thoát về tiệm sửa xe Minh Phong nêu trên giao cho P bán cho một thanh niên (chưa xác định) với số tiền là 7.000.000 đồng chia mỗi người được 3.500.000 đồng.

Kết luận định giá số 115/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển số: 59G2-537.63 trị giá 29.750.000đ (Bút lục số 249).

Vụ thứ tư: Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 20/5/2020, P và L tiếp tục gặp nhau tại quán cà phê “Cánh Buồm”. Cả hai cùng thống nhất đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Đến khoảng 19 giờ 00 phút cùng ngày, khi P điều khiển xe mô tô Exciter biển số: 81G1- 071.10 chở L đến trước địa chỉ: 335, đường Tô Ký, khu phố 2, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 47C1-321.71 của anh Võ Xuân Lợi đang dựng trước nhà không người trông coi có cắm chìa khóa xe ở ổ khóa nên P dùng xe lại đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào lấy trộm xe mô tô của anh Lợi rồi cùng P chạy thoát về tiệm sửa xe Minh Phong giao cho P bán cho một thanh niên (chưa xác định) với số tiền là 8.000.000 đồng chia mỗi người được 4.000.000 đồng.

Kết luận định giá số 113/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 47C1-321.71 trị giá 15.900.000đ (Bút lục số 248).

Vụ thứ năm: Vào khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 21/5/2020, P điều khiển xe Yamaha Exciter, biển số: 81G1- 07110 đến quán cà phê “Cánh Buồm” gặp L để cùng nhau đi trộm cắp tài sản. P đưa cho L 01 bộ đoạn rồi chở L đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến trước địa chỉ số 36, đường Bùi Văn Ngã, khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, cả hai phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 76E1-368.59 của anh Nguyễn Tấn T để trước địa chỉ trên không người trông coi, P dùng xe lại đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào dùng đoạn mở khóa lấy trộm được xe mô tô trên của anh Thành rồi L điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp cùng P chạy thoát về tiệm sửa xe Minh Phong giao cho P bán cho một thanh niên (chưa rõ lai lịch) với số tiền là 6.000.000 đồng chia mỗi người được 3.000.000 đồng tiêu xài.

Kết luận định giá số 112/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 76E1-368.59 trị giá 26.750.000đ (Bút lục số 247).

Vụ thứ 6: Khoảng 12 giờ ngày 17/5/2020 Vũ rủ L và M đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì L và M đồng ý. L điện thoại rủ thêm P cùng đi. Cả nhóm hẹn gặp nhau tại quán cà phê Cánh Buồm. Tại đây, Vũ đưa cho L 01 bộ đoạn, đưa cho M 01 bộ đoạn và thống nhất phân công P điều khiển

xe mô tô Yamaha Exciter, biển số: 81G1- 07110 chở L còn Vũ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Satria (không rõ biển số) chở M, khi phát hiện tài sản sơ hở thì L và M trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt còn P và Vũ đứng canh giới; sau đó cùng mang về tiệm sửa xe Minh Phong giao Vũ bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Thống nhất xong cả nhóm cùng đi tìm tài sản. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước địa chỉ số 55 đường Nguyễn Đức Thuận, phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Vũ và M phát hiện xe mô tô Honda Wave, biển số: 59P2-862.12 của anh Trần Xuân T để dưới lòng đường không người trông coi, Vũ, P, L đứng canh giới cho M đi lại chiếm đoạt được xe mô tô của anh Thức chạy thoát ra đường Cộng Hòa. P chở L theo sau một lúc thì L phát hiện xe mô tô hiệu Honda Airblabe (không rõ biển số và người bị hại) dựng lề đường (không xác định được địa điểm) có gắn sẵn chìa khóa, P dừng xe canh giới cho L lại chiếm đoạt chiếc xe rồi cùng P, M, Vũ chạy về tiệm sửa xe Minh Phong giao Vũ bán cả hai chiếc xe vừa trộm được cho một thanh niên (chưa rõ lai lịch) được 12.000.000đ chia mỗi người được 3.000.000đ.

Kết luận định giá số 241/HĐĐGTS-TTHS ngày 15/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Bình kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave, biển số: 59P2-862.12 trị giá 15.000.000đ (Bút lục số 183).

Ngoài ra, Lê Hữu M, Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L khai nhận đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản tại huyện Bình Chánh, quận Tân Phú, quận Bình Tân. Cơ quan CSĐT Công an Quận 12 đã thông báo đến công an các đơn vị để phối hợp điều tra xử lý.

Bản cáo trạng 19/CTr-VKS, ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố:

Các bị cáo Nguyễn Tấn S, Lê Hữu M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo các điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Tấn S, Lê Hữu M, Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô của những người bị hại. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai cơ quan điều tra, lời khai người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Người bị hại Trần Xuân T yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường 18.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với các bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: Các bị cáo Nguyễn Tấn S, Lê Hữu M về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo

các điểm a, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Tấn S từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù, đồng thời tổng hợp hình phạt của bản án Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng đã xét xử đối với bị cáo S

Lê Hữu M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù

Lê Hồng P và Nguyễn Hoàng L từ 05 năm đến 06 năm tù,

Phạt bổ sung các bị cáo từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tấn S, Lê Hữu M, Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do lười lao động cần tiền tiêu xài, ngày 22/5/2020, Nguyễn Tấn S rủ Lê Hữu M, Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì tất cả đồng ý. Trước khi đi S đưa cho M một bộ đoản và 01 con dao bấm; đưa cho P một cục phá sóng, một bộ đoản và một bình xịt hơi cay; đưa cho L 01 cây dao bấm và 01 bộ đoản và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

Khi cả nhóm đến phường Hiệp Thành, S phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde do anh Lê Bá C làm chủ, không có người trông coi và có cấm sẵn chìa khóa trên xe, P và L dừng xe đứng cạnh giới phía trước, còn S dừng xe lại đứng cạnh giới phía sau cho M vào lấy trộm xe mô tô của anh Cường rồi cùng nhau chạy thoát.

Tiếp đó, cùng ngày khi P chở L đến trước ngân hàng “Tien Phong Bank”, cả hai phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, do anh Trần Tấn L làm chủ để trước cửa không người trông coi, P dừng xe lại đứng ngoài cạnh giới cho L đi vào dùng đoản mở ổ khóa xe lấy trộm xe mô tô của anh Lập và điều khiển xe vừa trộm cắp cùng P chạy về tiệm sửa xe Minh Phong như đã thống nhất ở trên thì bị Công an Quận 12 phát hiện. Từ lời khai của P và L, Công an Quận 12 làm rõ tiếp các hình vi phạm tội tiếp theo, gồm:

Ngày 13/5/2020, S gọi điện thoại cho L rủ đi trộm cắp tài sản thì L đồng ý, L điện thoại rủ P. Cả nhóm thống nhất phân công S và P điều khiển xe mô tô chở Tâm và L đi tìm tài sản để lấy trộm. S phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter do anh Phạm Thành T làm chủ để trước nhà không người trông coi, P dừng xe lại cùng S và Tâm đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào dùng đoạn mở ổ khóa lấy trộm được xe mô tô của anh Tiến rồi cùng nhau chạy thoát. P và L chạy trước, S và Tâm chạy sau. Trên đường tẩu thoát, S tiếp tục phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave do chị Nguyễn Thị M C làm chủ đang dựng trước nhà không người trông coi, S dừng xe cảnh giới cho Tâm đi lại dùng đoạn mở ổ khóa lấy trộm được xe mô tô của chị M Còn rồi tẩu thoát.

Ngày 20/5/2020, L rủ P đi trộm cắp tài sản, P đồng ý. P điều khiển xe mô tô Exciter chở L đi tìm tài sản để chiếm đoạt. Cả hai phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer do anh Trần Hồng Â làm chủ để trước địa chỉ trên không người trông coi, P dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào dùng đoạn mở ổ khóa xe lấy trộm được xe mô tô của anh Ân rồi L điều khiển xe này cùng P chạy thoát.

Ngày 20/5/2020, P và L cùng thống nhất đi tìm tài sản để chiếm đoạt. P điều khiển xe mô tô Exciter chở L và phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave của anh Võ Xuân Lợi đang dựng trước nhà không người trông coi có cắm chìa khóa xe ở ổ khóa nên P dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào lấy trộm xe mô tô của anh Lợi rồi cùng P chạy thoát.

Ngày 21/5/2020, P gặp L điều khiển xe mô tô cùng nhau đi trộm cắp tài sản. Phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter của anh Nguyễn Tấn T để trước địa chỉ trên không người trông coi, P dừng xe lại đứng ngoài cảnh giới cho L đi vào dùng đoạn mở ổ khóa lấy trộm được xe mô tô của anh Thành rồi L điều khiển xe mô tô vừa trộm cắp cùng P chạy thoát.

Ngày 17/5/2020 Vũ rủ L và M đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì L và M đồng ý. L điện thoại rủ thêm P cùng đi. P điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter chở L còn Vũ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Satria chở M, khi đến quận Tân Bình, Vũ và M phát hiện xe mô tô Honda Wave của anh Trần Xuân T để dưới lòng đường không người trông coi, Vũ, P, L đứng cảnh giới cho M đi lại chiếm đoạt được xe mô tô của anh Thức chạy thoát ra đường Cộng Hòa. Trên đường tẩu thoát, P chở L thì L phát hiện xe mô tô hiệu Honda Airblabe (không rõ biển số và người bị hại) dựng lề đường (không xác định được địa điểm) có gắn sẵn chìa khóa, P dừng xe cảnh giới cho L lại chiếm đoạt chiếc xe rồi cùng P, M, Vũ rồi tẩu thoát.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của Nguyễn Tấn S, Lê Hữu M, Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng Lê đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự:

Vụ thứ 1 và thứ 2: Kết luận định giá số 107/KLĐG ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 66G1-345.49 của anh Phạm Thành T có trị giá 25.750.000đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 68L1- 177.21 của chị Nguyễn Thị M C trị giá 12.100.000đ (Bút lục số 252).

Vụ thứ 3: Kết luận định giá số 115/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển số: 59G2-537.63 của anh Trần Hồng Â trị giá 29.750.000đ (Bút lục số 249).

Vụ thứ 4: Kết luận định giá số 113/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave , biển số: 47C1-321.71 của anh Võ Xuân Lợi trị giá 15.900.000đ (Bút lục số 248).

Vụ thứ 5: Kết luận định giá số 112/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 76E1-368.59 của anh Nguyễn Tấn T trị giá 26.750.000đ (Bút lục số 247).

Vụ thứ 6: Kết luận định giá số 241/HĐĐGTS-TTHS ngày 15/10/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Tân Bình kết luận: 01 xe mô tô Honda Wave, biển số: 59P2-862.12 của anh Trần Xuân T trị giá 15.000.000đ (Bút lục số 183).

Vụ thứ 7: Kết luận định giá số 110/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde biển số: 81B2- 587.51 của anh Lê Bá C đã qua sử dụng trị giá 29.500.000đ. (Bút lục số 251)

Vụ thứ 8: Kết luận định giá số 111/KLĐG ngày 26/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 12 kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số: 59G2-572.85 của anh Trần Tấn L đã qua sử dụng, trị giá 15.900.000đ. (Bút lục số 250).

Trước khi phạm tội, các bị cáo đã chuẩn bị công cụ phạm tội là đoản phá khóa, mở khóa từ, tay quay chình chữ L, cục Phá sóng, dao nhọn, bình xịt hơi cay nhằm chống trả nếu bị truy đuổi, phát hiện. Các bị cáo phân công từng người làm nhiệm vụ khác nhau. Nguyễn Tấn S với vai trò tổ chức, rủ rê, phân công, cung cấp công cụ phạm tội, cảnh giới, cản địa và tiêu thụ tài sản chiếm đoạt được. Các bị cáo còn lại tham gia với vai trò đồng phạm tích cực. Nguyễn Hoàng L là người thực hành, Lê Hồng P với vai trò cảnh giới, cản địa và tiêu thụ tài sản, Lê Hữu M với vai trò thực hành. Do vậy cần áp dụng tình tiết phạm tội có tổ chức theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Nguyễn Hoàng L và Lê Hồng P đã có 8 lần phạm tội trộm cắp tài sản. Ngoài ra trước đó P đã bị xét xử 2 lần về tội Trộm cắp tài sản và Cướp tài sản (là các tội xâm phạm sở hữu), bị cáo L đã bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Các bị cáo L, P không có nghề nghiệp, sau khi chấp hành án xong lại phạm tội, các bị cáo đã phạm tội 5 lần trở lên. Tại phiên tòa các bị cáo L, P khai nhận nguồn thu nhập chính là do phạm tội mà có. Do vậy cần áp dụng tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo L và P.

Nguyễn Tấn S tham gia chiếm đoạt 04 xe mô tô với tổng giá trị 83.250.000 đồng. Nguyễn Hoàng L và Lê Hồng P tham gia chiếm đoạt 8 xe mô tô với tổng giá trị tài sản là 170.650.000 đồng. Lê Hữu M tham gia chiếm đoạt 03 xe mô tô với tổng giá trị là 60.400.000 đồng. Do vậy cần áp dụng tình tiết phạm tội chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Lê Hồng P đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo các điểm a, b, c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Tấn S, Lê Hữu M đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản theo các điểm a, c, khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự

Các bị cáo Nguyễn Hoàng L và Lê Hồng P đã có 8 lần phạm tội. Bị cáo Nguyễn Tấn S có 4 lần phạm tội Trộm cắp tài sản. Lê Hữu M đã có 03 lần phạm tội nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tấn S và Lê Hữu M (Các bị cáo Nguyễn Hoàng L và Lê Hồng P đã bị áp dụng điểm tăng nặng là phạm tội chuyên nghiệp nên không áp dụng điểm này).

Năm 2017, bị cáo S bị Tòa án nhân dân Quận 12 tuyên phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Năm 2019, bị cáo P bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2017, bị cáo L bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn tuyên phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Các bị cáo chưa được xóa án tích, lần này phạm tội thuộc trường hợp tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo P và M có nhân thân xấu, bị cáo P năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn xử phạt 05 năm tù về tội cướp tài sản. Bị cáo M các năm 2013 bị Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Năm 2016 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận hành vi phạm tội tại các quận Tân Phú, Bình Tân, huyện Bình Chánh hiện nay Cơ quan điều tra đang làm rõ. Bị cáo S có hành vi phạm tội tại thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Tấn S, Lê Hữu M, Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L là rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của người khác, các bị cáo chuẩn bị hung khí, bình xịt hơi cay nếu bị phát hiện, truy đuổi thì dùng để chống

trả. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đã được Nhà nước đưa đi giáo dục nhiều lần trong nhiều năm nhưng không sửa chữa thành người có ích cho xã hội.

Về áp dụng mức hình phạt:

Bị cáo S là người cầm đầu, rủ rê, tổ chức chuẩn bị dụng cụ phạm tội và cùng các bị cáo khác phạm tội trộm 4 xe mô tô của anh Lê Bá C, anh Trần Tấn L, anh Phạm Tiến Thành, Nguyễn Thị M C.

Các bị cáo L, P ngoài 4 vụ tham gia cùng bị cáo S, các bị cáo còn tự rủ nhau thực hiện 4 lần phạm tội trộm xe mô tô của anh Trần Hồng Â, anh Võ Xuân Lợi, anh Nguyễn Tấn T, anh Trần Xuân T.

Bị cáo M tham gia 3 vụ.

Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử các bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Bị cáo Nguyễn Tấn S bị bắt ngày 16/9/2020 về hành vi Cướp giật tài sản, Tòa án nhân dân Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã hình phạt 06 năm 06 tháng tù theo bản án số 14/2021/HSST ngày 18/3/2021. Bị cáo không kháng cáo, bản án không bị kháng nghị và có hiệu lực. Nguyễn Tấn S trước đó đã thực hiện các hành vi Trộm cắp tài sản trong tháng 5/2020 nhưng lại đưa ra xét xử sau nên hành vi phạm tội sau xử trước được ghi nhận là nhân thân. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của nhiều bản án.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tài sản đã được thu hồi một phần trả lại cho người bị hại, trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo bị nhiễm Covid19 nên sức khỏe bị ảnh hưởng Để cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn hình phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airbalde biển số: 81B2- 587.51 đã trả lại cho người bị hại Lê Bá C. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 59G2-572.85 đã trả lại cho người bị hại Trần Tấn L. 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số: 66G1-345.49 đã trả lại cho người bị hại Phạm Thành T. 01 xe mô tô Honda Wave biển số: 68L1- 177.21 đã trả lại cho người bị hại Nguyễn Thị M C. 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Winer, biển số: 59G2-537.63 đã trả lại cho người bị hại Trần Hồng Â.

Đối với các xe mô tô nêu trên, Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là hợp lý.

Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo Lê Hồng P 1.800.000 đồng, Lê Hữu M 885.000 đồng. Không liên quan đến vụ án cần trả lại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, biển số giả: 81G1-071.10 (biển số thật: 59Y1-197.91), số máy: G3D4E642534, số khung: RLCYG0610JY616801. Xe do Lê Hồng P đứng tên sở hữu và sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với điện thoại các bị cáo dùng vào liên lạc rủ nhau để phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với vật chứng như: Biển số xe, thanh kim loại dạng đầu đoản; chìa khóa mở từ, dao bấm, nón bảo hiểm, khẩu trang, áo khác, bình xịt hơi cay, cục phá sóng, dép, túi xách không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 50Y1-387.41, Nguyễn Tấn S sử dụng làm phương tiện để cùng đồng phạm thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản trong vụ án. Qua xác minh xe bị cáo S đứng tên sở hữu, hiện bị cáo đã bán cho một người đàn ông không rõ lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Quận 12 không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại Lê Bá C, Trần Tấn L, Phạm Thành T, Nguyễn Thị M C và Trần Hồng A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các tài sản bị chiếm đoạt nhưng chưa thu hồi lại, bao gồm:

- Lê Hồng P và Nguyễn Hoàng L đã chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave của người bị hại Võ Xuân Lợi qua định giá có giá trị là 15.900.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường 15.900.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 7.950.000 đồng).

- Lê Hồng P và Nguyễn Hoàng L đã chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter của người bị hại Nguyễn Tấn T qua định giá có giá trị là 26.750.000 đồng. Anh Thành có đơn yêu cầu bồi thường là 30.000.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường 30.000.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 15.000.000 đồng).

- Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L và Lê Hữu M đã chiếm đoạt xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave của người bị hại Trần Xuân T qua định giá có giá trị là 15.000.00 đồng. Anh Thức có đơn yêu cầu bồi thường là 18.000.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường 18.000.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 6.000.000 đồng).

Đối với số tiền thu lợi bất chính từ hành vi trộm cắp, bao gồm :

- Vụ thứ 1 và thứ 2 bán 2 xe mô tô của anh Phạm Thành T và chị Nguyễn Thị M C được 13.000.000 đồng, P, S , L và Tâm (chưa xác định) mỗi người hưởng lợi 3.250.000 đồng.
- Vụ thứ 3 bán xe mô tô của anh Trần Hồng A được 7.000.000 đồng, P, L hưởng lợi 3.500.000 đồng.
- Vụ thứ 4 bán xe mô tô của Võ Xuân Lợi được 8.000.000 đồng, P, L hưởng lợi 4.000.000 đồng.
- Vụ thứ 5 bán xe mô tô của anh Nguyễn Tấn T được 6.000.000 đồng, P, L hưởng lợi 3.000.000 đồng.
- Vụ thứ 6 bán xe mô tô của Trần Xuân T được 12.000.000 đồng. P, L , M và Vũ (chưa xác định) hưởng lợi 3.000.000 đồng.
- Vụ thứ 7 và thứ 8, M , P, L , S trộm được tài sản của Lê Bá C và anh Trần Tấn L chưa kịp bán thì bị phát hiện nên không hưởng lợi.

Buộc các bị cáo phải nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước:

- Nguyễn Tấn Snộp lại: 3.250.000 đồng.
- Lê Hữu Mnộp lại: 3.000.000 đồng
- Lê Hồng Pnộp lại: 16.750.000 đồng (3.250.000 đồng + 3.500.000 đồng + 4.000.000 đồng + 3.000.000 đồng + 3.000.000 đồng)
- Nguyễn Hoàng Lnộp lại: 16.750.000 đồng (3.250.000 đồng + 3.500.000 đồng + 4.000.000 đồng + 3.000.000 đồng + 3.000.000 đồng).

Đối với đối tượng đã mua các tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với các vụ án các bị cáo đã có hành vi phạm tội tại quận Tân Phú, quận Bình Tân, huyện Bình Chánh. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ để xử lý sau.

Đối với mô tô hiệu Honda Airblabe, Nguyễn Hoàng L , Lê Hữu M , Lê Hồng P cùng Vũ (chưa rõ lai lịch) chiếm đoạt ngày 17/5/2020 tại quận Tân Bình, do không xác định được biển số, địa điểm bị chiếm đoạt, người bị hại không đến trình báo. Cơ quan điều tra đang làm rõ để có cơ sở để xử lý sau.

Đối với đối tượng tên Tâm, Vũ tham gia trộm cắp, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn S , Lê Hữu M , Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng.

Bản án số 14/2021/HSST ngày 18/3/2021 của Tòa án nhân dân Thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn S06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo các điểm a, c, d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Bản án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng Điều 55; khoản 1 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Buộc bị cáo **Nguyễn Tấn S** phải chấp hành tổng hợp hình phạt của 2 bản án là: 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

2/ Xử phạt bị cáo Lê Hữu M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2020

Áp dụng các điểm a, b, c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

3/ Xử phạt bị cáo Lê Hồng P 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2020

4/ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2020

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Buộc các bị cáo nộp tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước, bao gồm:

- Nguyễn Tấn Snộp lại: 3.250.000 đồng;
- Lê Hữu Mnộp lại: 3.000.000 đồng;
- Lê Hồng Pnộp lại: 16.750.000 đồng ;
- Nguyễn Hoàng Lnộp lại: 16.750.000 đồng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, số máy: G3D4E642534, số khung: RLCYG0610JY616801;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu trắng, số Imeil: 39247065302220;
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đỏ, số Imeil: 866269041117916.

Trả lại cho:

- Lê Hồng P 1.800.000 đồng, Lê Hữu M 885.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy:

- Biển số giả: 81G1-071.10; 01 biển số xe 38P1-629.91; 01 biển số xe 18B2-309.03; 01 biển số xe 81G1-071.10;

- 04 thanh kim loại dạng đầu đoản, 01 chìa khóa mở khóa từ, 01 tay quay hình chữ “L”; 01 con dao bấm bằng kim loại dài 22cm; 02 chìa khóa xe; 01 nón bảo hiểm màu hồng, 01 khẩu trang vải, 01 áo khoác vải màu bạc;

- 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 nón vải màu đen; 01 con dao bấm dài 20cm; 01 tay quay kim loại hình chữ “L”; 04 thanh kim loại dạng đầu đoản; 01 đầu đoản mở khóa từ;

- 01 nón bảo hiểm màu trắng; 01 cục phá sóng từ màu đen; 01 bình xịt hơi cay hiệu Takedow; 01 tay quay bằng kim loại hình chữ “L”, 07 thanh kim loại dạng đầu đoản; 01 đôi dép màu xanh; 01 túi đeo màu xanh, quai màu xám.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKS ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc các bị cáo phải bồi thường cho người bị hại, bao gồm:

Lê Hồng P và Nguyễn Hoàng L liên đới bồi thường cho người bị hại anh Võ Xuân Lợi số tiền 15.900.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 7.950.000 đồng).

Lê Hồng P và Nguyễn Hoàng L liên đới bồi thường cho người bị hại anh Nguyễn Tấn T số tiền 30.000.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 15.000.000 đồng).

Lê Hồng P, Nguyễn Hoàng L và Lê Hữu M liên đới bồi thường cho người bị hại anh Trần Xuân T số tiền 18.000.000 đồng (mỗi bị cáo phải bồi thường 6.000.000 đồng).

Kể từ ngày người bị hại có đơn yêu cầu Thi hành án, nếu các bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng còn phải trả cho người bị hại số tiền lãi chậm trả tương đương với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357; Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi người là 200.000 đồng.

Bị cáo Lê Hồng P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 1.447.500 đồng (7.950.000 đồng + 15.000.000 đồng + 6.000.000 đồng = 28.950.000 đồng x 5%).

Bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm: 1.447.500 đồng (7.950.000 đồng + 15.000.000 đồng + 6.000.000 đồng = 28.950.000 đồng x 5%)

Bị cáo Lê Hữu M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (6.000.000 đồng x 5%).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (01)
- VKSND Quận 12; (02)
- THADS Quận 12; (02)
- Phòng PC53 CA Tp. HCM; (01)
- Công an Quận 12; (02)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (04)
- Bị cáo; (04)
- Người tham gia tố tụng khác; (08)
- Lưu hồ sơ vụ án. T 38/. (05)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất